

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HUNG ĐẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND  
V/v đơn đốc, tăng cường các  
biện pháp phòng cháy, chữa  
cháy rừng trên địa bàn  
xã Hưng Đạo

Hưng Đạo, ngày tháng 01 năm 2025

Kính gửi:

- UB MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các công chức: Địa chính NNXD&MT; Tài chính – Kế toán; Văn hóa - thông tin;
- Kiểm lâm địa bàn; Công an xã; Ban CHQS xã;
- Các trưởng thôn;
- Các chủ rừng trên địa bàn xã.

Thực hiện Công văn số 3104/UBND-NN ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia về việc đơn đốc, tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR).

UBND xã Hưng Đạo yêu cầu các công chức chuyên môn, tổ chức chính trị xã hội, các thôn triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

**1. Công chức Địa chính NNXD&MT (Phụ trách nông lâm)**

- Tiếp tục tham mưu UBND xã chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ tại các văn bản chỉ đạo trong công tác PCCCR (Công điện của Thủ tướng Chính phủ: Công điện số 31/CĐ-TTg ngày 04/4/2024 về việc chủ động, tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công điện số 41/CĐ-TTg ngày 27/4/2024 về việc tăng cường triển khai các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công điện số 43/CĐ-TTg ngày 01/5/2024 về việc tiếp tục quyết liệt triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi cả nước; Công văn số 1537/UBND-KT ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng).

- Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn, các trưởng thôn tăng cường công tác giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các ngành và Nhân dân trên địa bàn trong công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn.

- Tuyên truyền các hộ gia đình, cá nhân thực hiện chính sách, chế độ của Nhà nước về quản lý, sử dụng và phát triển rừng; phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra tình hình bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng của các chủ rừng.

**2. Công chức Địa chính NNXD&MT( Phụ trách Đất đai)**

- Chủ trì, phối hợp với Kiểm lâm địa bàn và các trường thôn tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đất rừng; tăng cường kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm về sử dụng đất rừng không đúng mục đích, lấn chiếm, mua bán, chuyển mục đích sử dụng đất rừng trái quy định của pháp luật;

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc sử dụng quỹ đất lâm nghiệp đã giao cho Nhân dân quản lý, sử dụng. Tham mưu cho UBND xã kịp thời xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép, sử dụng đất lâm nghiệp sai mục đích theo quy định của pháp luật, tham mưu xây dựng kế hoạch giao rừng rừng đối với những diện tích rừng chưa giao, đất rừng do UBND cấp xã đang quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Công chức Tài chính - Kế toán**

Theo chức năng, nhiệm vụ và khả năng ngân sách, tham mưu UBND xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách cấp xã để đầu tư trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn xã bảo đảm hiệu quả.

### **4. Kiểm lâm phụ trách địa bàn**

- Tham mưu UBND xã thực hiện nghiêm túc Công điện số 31/CĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động, tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công điện số 41/CĐ-TTg ngày 27/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công điện số 43/CĐ-TTg ngày 01/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục quyết liệt triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi cả nước và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh;

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; thực hiện nghiêm túc thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của khai thực hiện nghiêm túc Kết Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư.

- Thường xuyên hướng dẫn phối hợp với UBND xã triển khai các nội dung Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2030;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác PCCCR đến toàn thể Nhân dân; chủ động phối hợp với các ngành liên quan tăng cường kiểm tra công tác PCCCR, tuần tra các khu vực trọng điểm cháy rừng; theo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các chủ rừng: rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung phương án

PCCCR đã xây dựng phù hợp với thực tiễn và đảm bảo tính khả thi; hướng dẫn xử lý thực bì, làm giảm vật liệu cháy ở các khu rừng có nguy cơ cao; tuyên truyền, khuyến cáo người dân không sử dụng lửa gần rừng, trong rừng khi cấp dự báo cháy rừng ở cấp IV, cấp V; thực hiện tốt công tác cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ cho công tác chữa cháy rừng và phương án huy động lực lượng chữa cháy rừng (**khi có cháy rừng xảy ra**).

- Thực hiện, phối hợp thực hiện điều tra, xác minh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về PCCCR trên địa bàn quản lý; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước về PCCCR theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Tăng cường bám sát cơ sở, phối hợp với chính quyền địa phương kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật lâm nghiệp, đặc biệt ở những địa bàn trọng điểm, giáp ranh có diễn biến phức tạp; có giải pháp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường ý thức trách nhiệm của kiểm lâm địa bàn, kiên quyết xử lý những tổ chức, cá nhân vi phạm, nhất là đối với những cán bộ công chức kiểm lâm thiếu trách nhiệm, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng nhằm phát hiện sớm cháy rừng, giảm thiểu số vụ và diện tích thiệt hại do cháy rừng gây ra;

- Chỉ đạo các chủ rừng chủ động rà soát các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, chủ động xử lý thực bì, làm giảm vật liệu cháy ở các khu rừng có nguy cơ cao; tổ chức, phối hợp với các đơn vị, ngành chức năng có liên quan kiểm tra công tác PCCCR trên địa bàn theo quy định.

## **5. Đề nghị Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã.**

- Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp, thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, các ngành liên quan trên địa bàn có các phương án đảm bảo lực lượng, vật tư, trang thiết bị và hậu cần theo phương châm 4 tại chỗ, thường trực để sẵn sàng phối hợp chặt chẽ với lực lượng Kiểm lâm địa bàn, chính quyền cấp xã trong công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng trong công tác PCCCR.

- Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện để tham gia chữa cháy rừng, đồng thời chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ phối hợp chặt chẽ với Kiểm lâm địa bàn và UBND xã tổ chức điều tra, xác minh làm rõ, xử lý nghiêm minh các đối tượng vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

## **6. Công chức Văn hóa - thông tin Truyền thông**

- Thường xuyên đưa tin, bài tuyên truyền, khuyến cáo người dân, chủ rừng nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác PCCCR; không sử dụng lửa gần rừng, trong rừng trong những ngày cấp dự báo cháy rừng ở cấp IV, cấp V.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo vệ rừng và PCCCR đến toàn thể Nhân dân trên phương tiện thông tin đại chúng của xã nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân và trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp trong việc thực hiện các quy định về PCCCR; tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

**7. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam xã, các trưởng đoàn thể:** Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR; giám sát, phản biện phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn.

### **8. Các trưởng thôn trên địa bàn**

- Nghiêm túc thực hiện triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ tại các văn bản chỉ đạo trong công tác PCCCR (*Công điện của Thủ tướng Chính phủ: Công điện số 31/CD-TTg ngày 04/4/2024 về việc chủ động, tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công điện số 41/CD-TTg ngày 27/4/2024 về việc tăng cường triển khai các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng; Công điện số 43/CD-TTg ngày 01/5/2024 về việc tiếp tục quyết liệt triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng trên phạm vi cả nước*).

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của Nhân dân, triển khai thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy, lực lượng, phương tiện, hậu cần); đặc biệt các thôn, chủ rừng thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý về phòng cháy, chữa cháy rừng, tăng cường công tác kiểm tra, tuần rừng về PCCCR.

- Xây dựng và đảm bảo thông tin liên lạc, nắm bắt thông tin từ cơ sở, phân công tổ trực PCCCR 24/24 giờ và thường xuyên cảnh báo nguy cơ cháy rừng, nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng lửa đốt xử lý thực bì trong những ngày nắng nóng cao điểm.

- Chỉ đạo tổ quản lý bảo vệ rừng phối hợp (Kiểm lâm địa bàn, Công an, Dân quân tự vệ và các lực lượng có liên quan) thực hiện tốt quy chế phối hợp hiệp đồng bảo vệ rừng và PCCCR. Khi có cháy rừng xảy ra cần khẩn trương huy động các lực lượng, phương tiện trên địa bàn để tổ chức công tác chữa cháy, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra; đề xuất phương án và sẵn sàng thực hiện sơ tán người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm khi xảy ra cháy rừng, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân, Nhà nước và người tham gia chữa cháy rừng; đồng thời chỉ đạo các ngành chức năng khẩn trương điều tra làm rõ nguyên nhân, đối tượng gây cháy rừng, xử lý nghiêm người có hành vi vi phạm

và trách nhiệm quản lý của người đứng đầu khi để xảy ra cháy rừng theo quy định.

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý đất lâm nghiệp và các hoạt động phát triển rừng trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân và các chủ rừng thực hiện phát triển rừng theo đúng quy định của pháp luật; không vi phạm các quy định về bảo vệ rừng tự nhiên và quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ.

- Các trưởng thôn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã khi để xảy ra cháy rừng và phá rừng nghiêm trọng trên địa bàn quản lý.

### **9. Các chủ rừng trên địa bàn xã**

- Thực hiện tốt trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR đến người dân trong vùng thuộc phạm vi quản lý. Thường xuyên rà soát phương án PCCCR để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tiễn và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả phương án PCCCR và phương án quản lý rừng bền vững của đơn vị đã được phê duyệt.

- Thực hiện tốt các nội quy, biện pháp và phương án phòng cháy và chữa cháy; Thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng; chủ động phối hợp chặt chẽ với Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn tăng cường tuần tra phát hiện và xử lý kịp thời các điểm cháy (nếu có) ngay từ khi đám cháy nhỏ trong phạm vi được giao quản lý.

- Cung cấp thông tin khi phát hiện có cháy rừng và tổ chức chữa cháy kịp thời; không gây nguy hiểm cháy đối với các khu rừng của cơ quan, tổ chức và hộ gia đình lân cận.

**Về xử phạt vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng gây cháy rừng được quy định tại Điều 17, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp như sau:**

*Điều 17: Vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng gây cháy rừng*

*Hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng gây cháy rừng, bị xử phạt như sau:*

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
  - a) Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích dưới 500 m<sup>2</sup>;
  - b) Rừng sản xuất có diện tích dưới 400 m<sup>2</sup>;
  - c) Rừng phòng hộ có diện tích dưới 200 m<sup>2</sup>;
  - d) Rừng đặc dụng có diện tích dưới 50 m<sup>2</sup>;
  - đ) Gây thiệt hại về lâm sản trị giá dưới 2.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
  - a) Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng từ 500 m<sup>2</sup> đến dưới 1.500 m<sup>2</sup>;
  - b) Rừng sản xuất có diện tích từ 400 m<sup>2</sup> đến dưới 600 m<sup>2</sup>;
  - c) Rừng phòng hộ có diện tích từ 200 m<sup>2</sup> đến dưới 400 m<sup>2</sup>;
  - d) Rừng đặc dụng có diện tích từ 50 m<sup>2</sup> đến dưới 100 m<sup>2</sup>;
  - đ) Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 5.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 1.500 m<sup>2</sup> đến dưới 5.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng sản xuất có diện tích từ 600 m<sup>2</sup> đến dưới 800 m<sup>2</sup>;
  - Rừng phòng hộ có diện tích từ 400 m<sup>2</sup> đến dưới 600 m<sup>2</sup>;
  - Rừng đặc dụng có diện tích từ 100 m<sup>2</sup> đến dưới 200 m<sup>2</sup>;
  - Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 5.000 m<sup>2</sup> đến dưới 10.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng sản xuất có diện tích từ 800 m<sup>2</sup> đến dưới 1.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng phòng hộ có diện tích từ 600 m<sup>2</sup> đến dưới 800 m<sup>2</sup>;
  - Rừng đặc dụng có diện tích từ 200 m<sup>2</sup> đến dưới 300 m<sup>2</sup>;
  - Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 10.000.000 đồng đến dưới 25.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
5. Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 10.000 m<sup>2</sup> đến dưới 15.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng sản xuất có diện tích từ 1.000 m<sup>2</sup> đến dưới 1.500 m<sup>2</sup>;
  - Rừng phòng hộ có diện tích từ 800 m<sup>2</sup> đến dưới 1.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng đặc dụng có diện tích từ 300 m<sup>2</sup> đến dưới 500 m<sup>2</sup>;
  - Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 25.000.000 đồng đến dưới 40.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
6. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 15.000 m<sup>2</sup> đến dưới 20.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng sản xuất có diện tích từ 1.500 m<sup>2</sup> đến dưới 2.500 m<sup>2</sup>;
  - Rừng phòng hộ có diện tích từ 1.000 m<sup>2</sup> đến dưới 1.500 m<sup>2</sup>;
  - Rừng đặc dụng có diện tích từ 500 m<sup>2</sup> đến dưới 700 m<sup>2</sup>;
  - Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 40.000.000 đồng đến dưới 60.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
7. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 20.000 m<sup>2</sup> đến dưới 25.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng sản xuất có diện tích từ 2.500 m<sup>2</sup> đến dưới 3.500 m<sup>2</sup>;
  - Rừng phòng hộ có diện tích từ 1.500 m<sup>2</sup> đến dưới 2.500 m<sup>2</sup>;
  - Rừng đặc dụng có diện tích từ 700 m<sup>2</sup> đến dưới 900 m<sup>2</sup>;
  - Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 60.000.000 đồng đến dưới 80.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
8. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau:
- Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có diện tích từ 25.000 m<sup>2</sup> đến dưới 30.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng sản xuất có diện tích từ 3.500 m<sup>2</sup> đến dưới 5.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng phòng hộ có diện tích từ 2.500 m<sup>2</sup> đến dưới 3.000 m<sup>2</sup>;
  - Rừng đặc dụng có diện tích từ 900 m<sup>2</sup> đến dưới 1.000 m<sup>2</sup>;
  - Gây thiệt hại về lâm sản trị giá từ 80.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng trong trường hợp rừng bị thiệt hại không tính được bằng diện tích.
9. Biện pháp khắc phục hậu quả:
- Buộc thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh; buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 và khoản 8 Điều này.
10. Hành vi cố ý gây cháy rừng, đốt rừng với bất kỳ mục đích gì thì xử phạt theo quy định tại Điều 20 của Nghị định này.

*Ngoài ra nếu gây cháy rừng mà trên mức xử phạt vi phạm hành chính thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định.*

UBND xã yêu cầu các công chức và bộ phận liên quan tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng. Thường xuyên cập nhật tình hình, báo cáo cơ quan cấp trên những nội dung vượt thẩm quyền để có biện pháp chỉ đạo, xử lý./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- TT ĐU, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VP, NL, KLĐB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Đoàn**